

Ngày 11.1.1999, tại hội nghị 8 tỉnh miền Đông Nam bộ, triển khai nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ của năm 1999. Sau khi phân tích những vấn đề liên quan, nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước. Thủ tướng Phan Văn Khải nêu rõ: "Điều quan trọng là giải quyết cho được đầu ra cho sản phẩm, chính thị trường quyết định hướng đầu tư phát triển sản xuất". Đây là quan điểm mới về kinh tế trong kinh tế thị trường, đặt ra cho các nhà sản xuất kinh doanh một cách tiếp cận mới, tiếp cận từ "đầu ra", nhưng đồng thời "đầu ra" lại là mục đích để xác định "đầu vào" của quá trình sản xuất, quyết định hướng đầu tư phát triển sản xuất của các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, các ngành, các

không phải là mối quan hệ áp đặt mà thông qua các quan hệ trao đổi, mua bán, các quan hệ hàng hóa- tiền tệ diễn ra trên thị trường. Vì vậy, nghiên cứu thị trường giải quyết "đầu ra" cho sản phẩm không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với tiêu dùng và sản xuất mà còn liên quan đến việc đầu tư phát triển sản xuất vì "đầu ra" chịu tác động ảnh hưởng của nhiều nhân tố, nhiều lĩnh vực và nhiều ngành trong nền kinh tế quốc dân. Nghiên cứu "đầu ra", dưới góc độ kinh tế thị trường, chúng ta có thể phân thành hai nhóm chính sau đây: Một là nhóm nhân tố liên quan đến việc thực hiện "đầu ra" như: tình hình thị trường, sự biến động của dân cư, sự tác động của thu nhập, sự thay đổi của cầu, thời vụ... Nhóm thứ hai gồm những nhân tố cấu thành của "đầu ra"

nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta, đó cũng chính là quá trình chuyển dịch của nhu cầu, từ nhu cầu thuần túy về những nông sản phẩm thô, cổ truyền, sang sản phẩm chế biến có chất lượng cao, phong phú về chủng loại. Mặt khác, "đầu ra" còn liên quan đến tiêu dùng, theo thời vụ, thời tiết, khí hậu, đặc điểm của từng địa phương từng ngành nghề, nhu cầu có khả năng thanh toán, việc phân phối thu nhập của mỗi thành viên, giải quyết mối quan hệ giữa trước mắt và lâu dài... Vì vậy, để đáp ứng theo yêu cầu sự thay đổi của "đầu ra", tất yếu đến lượt nó đòi hỏi phải thay đổi "đầu vào", nghĩa là thay đổi hướng đầu tư phát triển sản xuất.

Để giải quyết cho được "đầu ra", chúng ta đã trả lời câu hỏi: sản xuất cái gì? sản xuất cho ai? Nhiệm vụ của

ĐẦU RA CHO SẢN PHẨM

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT

TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

VÀ NÔNG THÔN HIỆN NAY Ở VIỆT NAM

NGUYỄN HỮU THẢO

Trường Đại Học Kinh Tế TP HCM

vùng trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân kể cả trước mắt cũng như lâu dài ở nước ta.

Cũng cần lưu ý rằng, "đầu ra" cho sản phẩm, trong cơ chế cũ, cơ chế kế hoạch hóa, chưa được coi trọng, bởi "tất cả cho sản xuất", tất cả các khâu từ sản xuất đến tiêu dùng đã có một kế hoạch định sẵn, chi tiết từ Trung ương đến tận các cơ sở, nhất là tiêu dùng, tuân theo kênh phân phối được định sẵn, các địa chỉ cụ thể đến từng cơ sở, các thành viên, chưa gắn kết giữa sản xuất và tiêu dùng, đặc biệt là chưa quan tâm, chú trọng đúng mức tới nhu cầu tiêu dùng, thừa nhận sự hoạt động khách quan của các quy luật kinh tế như quy luật giá trị, quy luật cung cầu ...

Còn "đầu ra" cho sản phẩm trong kinh tế thị trường, thì hoàn toàn ngược lại, "đầu ra" đi vào lĩnh vực tiêu dùng dù đó là tiêu dùng cho sản xuất hay tiêu dùng cho cá nhân đều gắn chặt với sản xuất, thúc đẩy lẫn nhau, làm điều kiện tiền đề cho nhau. Mối quan hệ giữa sản xuất và tiêu dùng

(để thị trường thừa nhận) tức là các yếu tố của quá trình sản xuất để tạo ra sản phẩm đó, như: tư liệu lao động, đối tượng lao động, sức lao động, tổ chức quản lý... Trong bài viết này chúng tôi xin tiếp cận "đầu ra" theo hai nhóm chính đó.

Trước hết, chúng ta phân tích nhóm thứ nhất liên quan đến việc thực hiện "đầu ra", đó chính là nhu cầu (cầu có khả năng thanh toán) mà nhu cầu lại phụ thuộc vào thu nhập, sự vận động biến đổi của thu nhập trong các tầng lớp dân cư, vấn đề quốc tế hóa đời sống... đều dẫn đến sự thay đổi của cầu về kết cấu sản phẩm trên cả hai mặt hiện vật và giá trị, số lượng, chất lượng cũng như về chủng loại sản phẩm để thỏa mãn nhu cầu. Chẳng hạn nhu cầu "phần cứng" về lương thực, thực phẩm ngày càng giảm, nhu cầu "phần mềm" về những sản phẩm dịch vụ chế biến ngày càng tăng lên. Hơn nữa, cầu về sản phẩm cũng vận động và biến đổi gắn với quá trình phát triển của sản xuất, chẳng hạn quá trình thực hiện công

chúng ta là tiếp tục làm sáng tỏ cần phải sản xuất như thế nào? Nghĩa là phải xem xét "đầu vào" nhận tạo ra các sản phẩm đó. Nhân tố đầu tiên, cấu thành sản phẩm thuộc về đối tượng lao động, đây là nhân tố đóng vai trò quan trọng, tạo ra kết cấu của sản phẩm, cái mà chúng ta thường nói là "có bột mới gột nên hồ". Tuy nhiên, đối với lĩnh vực sản xuất nông nghiệp thì đất đai vừa là đối tượng lao động, vừa là tư liệu lao động, nó là loại tư liệu sản xuất, đặc biệt, bản thân đất đai không được vật hóa trong một vật cụ thể như một số các hàng hóa khác, nhưng thiếu nó thì quá trình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp không thể được diễn ra. Vì vậy, từ đặc điểm riêng của đất đai, việc nghiên cứu khảo sát đặc điểm thổ nhưỡng, khí hậu, thời tiết, để bố trí cây trồng, vật nuôi thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Trong điều kiện hiện nay với sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học, đòi hỏi việc tìm kiếm

giống mới, thích ứng với môi trường, sinh thái, có năng suất cao là hết sức cần thiết.

Nhân tố để cải biến đối tượng lao động có hiệu quả chính là tư liệu lao động. Các Mác đã khẳng định đó là "hệ thống xương cốt bắp thịt" của sản xuất. Về mặt này, trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nói chung và ở miền Đông Nam bộ nói riêng, công cụ lao động còn rất thô sơ, cơ giới hóa trong lĩnh vực trồng trọt còn ít, trình độ kỹ thuật canh tác còn lạc hậu, mặc dù chúng ta đã từng bước cơ khí hóa, xây dựng được một số nhà máy chế biến nông sản phẩm, song thiết bị lạc hậu, công suất thấp, chưa có các vùng chuyên canh cung cấp nguyên liệu, máy móc hoạt động cầm chừng, chất lượng sản phẩm được chế biến chưa cao, sản phẩm chưa đa dạng phong phú. Vì vậy, để phát huy hết tiềm năng sẵn có trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn, vừa phải từng bước trang bị máy móc để thay thế lao động chân tay, thay thế cả những tư liệu lao động đã lỗi thời, mặt khác để tận dụng hết công suất máy móc, tránh hao mòn vô hình, nhanh chóng tiếp cận với những thành tựu mới của khoa học công nghệ; phải có kế hoạch và quy hoạch, tạo vùng nguyên liệu cho các nhà máy đang hoạt động và xây dựng mới là những yêu cầu đang được đặt ra. Bên cạnh đó phải chú trọng, quan tâm đúng mức đến việc xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng như: đường sá, bến bãi, phương tiện vận chuyển, các đô thị vùng bảo quản... đều là những nhân tố liên quan đến đầu ra của quá trình sản xuất.

Dưới góc độ kết quả sản phẩm là kết tinh của lao động, thì trong cấu thành của sản phẩm ấy bao gồm hai bộ phận đó là lao động quá khứ và lao động sống. Thực tiễn cho thấy sự phát triển của khoa học công nghệ, sự bùng nổ thông tin tác động dẫn đến kết cấu lượng lao động hao phí trong giá trị một đơn vị hàng hóa cũng như tổng giá trị cũng không ngừng vận động và biến đổi theo nó. Xu hướng chung là tỉ trọng lao động quá khứ giảm xuống, nghĩa là bộ phận giá trị tư liệu sản xuất vừa giảm đi một cách tuyệt đối và tương đối trong từng đơn vị sản phẩm, còn lao động sống ngày càng tăng lên, đặc biệt hàm lượng lao động chất xám, lao động trí tuệ chiếm phần lớn trong lượng giá trị một đơn vị hàng hóa. Do đó, để sử dụng tư liệu sản xuất có hiệu quả, đòi hỏi phải có một đội ngũ lao động thích ứng không những về số lượng, chất lượng, mà cả về kết cấu, trình độ chuyên môn lành nghề, tiếp cận được những thành tựu mới nhất của khoa học công nghệ hiện nay. Mở rộng và phát triển các ngành nghề trong lĩnh vực nông

ng nghiệp và nông thôn, nhất là các ngành công nghiệp chế biến nông sản, vừa làm phong phú thêm chủng loại "đầu ra" vừa tận dụng được đội ngũ lao động hiện có, giải quyết việc làm, tăng sản phẩm cho xã hội đang là yêu cầu rất lớn.

Như trên đã phân tích, để đảm bảo được một kết cấu lượng giá trị hàng hoá nông sản phù hợp với "đầu ra" ở trong nước cũng như trên phạm vi quốc tế trong quá trình vận động và phát triển của nó, không những phải có được một đội ngũ lao động có cơ cấu hợp lý, phân bổ theo các ngành tạo ra sản phẩm theo nhu cầu xã hội, mà điều quan trọng là phải nâng cao chất lượng của nguồn lao động đó, nhất là phải có kế hoạch đào tạo đội ngũ lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn hiện nay. Thực trạng ở nước ta trình độ văn hóa nói chung của đội ngũ lao động trong nông nghiệp còn thấp, thậm chí còn một số ít mù chữ. Bên cạnh đội ngũ có tay nghề cao, thì 55% lao động trong các ngành chưa qua đào tạo; 36% không có chuyên môn kỹ thuật, hơn 60% tổng giá trị hàng hóa do lao động giản đơn tạo ra. Đây chính là những cản ngại rất lớn cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa ở Việt Nam.

Giải quyết cho được "đầu ra" cho sản phẩm của các ngành trong nền kinh tế quốc dân, nhất là nông sản phẩm đang là một yêu cầu cấp bách kể cả trước mắt và lâu dài. Chính thị trường quyết định hướng đầu tư phát triển sản xuất. Với cách tiếp cận và phân tích trên, chúng tôi nêu lên một số vấn đề cần giải quyết sau đây:

Một là: Để nắm chắc được "đầu ra", cần phải điều tra khảo sát nhu cầu trên tất cả các lĩnh vực: nhu cầu cho sản xuất, nhu cầu cho tiêu dùng, nhất là cầu về các loại nông sản phẩm, (kể cả nông sản thô, tươi, và chế biến) nhu cầu trước mắt, nhu cầu lâu dài, nhu cầu của từng vùng, nhu cầu trong nước, nhu cầu quốc tế, gắn với quá trình vận động và phát triển của nhu cầu. Kết quả điều tra, khảo sát là cơ sở khoa học để lập kế hoạch "đầu vào" của các nhà sản xuất, các doanh nghiệp, các ngành, cũng như trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân, phân bổ lại lực lượng lao động xã hội, kể cả lao động quá khứ và lao động sống, theo tính quy luật vận động và phát triển của nó với tỉ trọng lao động nông nghiệp ngày càng giảm, lao động công nghiệp dịch vụ ngày càng tăng.

Hai là: Trên cơ sở nghiên cứu "đầu ra" của sản phẩm mà lập kế hoạch cụ thể trong việc phân bổ, các yếu tố "đầu vào" của quá trình sản

xuất, các ngành từ đó đi vào chuyên canh, thâm canh, chuyên môn hóa sản xuất, thích ứng với các đặc trưng cụ thể về giống, cây trồng, vật nuôi, vừa tạo ra năng suất lao động cao, vừa làm cho giá trị hàng hóa giảm, tạo ra nhiều chủng loại sản phẩm phong phú. Trên cơ sở đó thực hiện từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa ngày càng phát triển trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa ở Việt Nam.

Ba là: Để giải quyết cho được "đầu ra" phù hợp với kết cấu nhu cầu xã hội có khả năng thanh toán, đòi hỏi phải phát huy nội lực, nâng cao năng suất lao động, trang bị cơ sở vật chất cho toàn bộ các ngành kinh tế quốc dân, cơ giới hóa, thủy lợi hóa, hóa học hóa, các loại giống mới có năng suất cao trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng, đường sá, phương tiện vận chuyển thông tin liên lạc... Nâng cao hiệu quả hoạt động của những nhân tố này vừa làm cho giá trị hàng hóa (chi phí sản xuất) giảm xuống, vừa là cơ sở để tăng thu nhập cho mỗi thành viên trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

Bốn là: Nơi "đầu ra" cho sản phẩm chính là thị trường, đây là nhân tố không thể thiếu trong kinh tế hàng hóa. Thị trường là nơi diễn ra quá trình trao đổi, là nơi trao đổi được thực hiện. Chính vì vậy, cần phải xây dựng và phát triển thị trường và các loại thị trường, vừa chuyên môn hóa vừa đa dạng phong phú như: thị trường địa phương, thị trường trong nước, thị trường khu vực, thị trường nông sản phẩm, thị trường "đầu vào", thị trường "đầu ra". Đảm bảo tốt điều kiện môi trường hành lang cho các thị trường hoạt động... từng bước hòa nhập thị trường thế giới. Hơn nữa thông qua thị trường để điều chỉnh "đầu vào" của quá trình sản xuất, quyết định hướng đầu tư phát triển sản xuất kể cả trước mắt và lâu dài, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn hiện nay ở nước ta.

Chung quy lại giải quyết cho được "đầu ra" cho sản phẩm, vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với sự vận động và phát triển của kinh tế thị trường, hướng đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, của việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn trong quá trình công nghiệp hoá hiện đại hóa, nhằm đạt đến mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta ■